



Phụ lục XXIV: Báo cáo về thay đổi giá trị tài sản ròng
Appendix: XXIV: report on change of net asset value

(Ban hành kèm theo thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính)
 (Promulgated with the Circular 98/2020/TT-BTC on November 16th, 2020 of Ministry of Finance)

BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG
REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
 Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM
 To: State Securities Commission of Vietnam
 Ho Chi Minh city Stock Exchange

- | | | |
|---|--|--|
| 1 | Tên Công ty quản lý quỹ:
Management Fund Company name: | Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI
SSI Asset Management Company Limited |
| 2 | Tên Ngân hàng giám sát:
Supervisory bank: | Ngân Hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành
Bank for Investment and Development of Vietnam JSC - Ha Thanh Branch |
| 3 | Tên Quỹ ETF:
ETF name: | Quỹ ETF SSIAM VNX50
SSIAM VNX50 ETF |
| 4 | Mã Chứng khoán/Securities symbol: | FUESSV50 |
| 5 | Kỳ báo cáo
(Reporting period) | 19-01-23
Thursday, January 19, 2023 |
| 6 | Ngày lập báo cáo
(Reporting date) | 20-01-23
20-01-23 |

Đơn vị tính: VND
Unit: VND

I. Đối với quỹ định giá hằng ngày/ For fund with daily Valuation

STT No.	CHỈ TIÊU Criteria	Kỳ báo cáo này This period 19-01-23	Kỳ báo cáo trước Last period 18-01-23
1	Giá trị tài sản ròng Net Asset Value		
1.1	<i>của quỹ ETF</i> <i>of the ETF fund</i>	144,722,924,768	143,824,630,388
1.2	<i>trên một lô chứng chỉ quỹ ETF</i> <i>per lot of ETF Fund Certificate</i>	1,590,361,810	1,580,490,443
1.3	<i>trên một chứng chỉ quỹ</i> <i>per ETF Fund Certificate</i>	15,903.61	15,804.90



Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành
 Dương Thanh Đăng
 Phó Giám đốc phòng GD&D V Chứng Khoan



Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI

Lê Thùy Linh
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC